

Số: 358/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Đắk R' Lấp năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R' LẤP**

Căn cứ Luật Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND, ngày 1/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số huyện Đắk R' Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Đắk R' Lấp năm 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện; Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các Phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông; (báo cáo)
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BCĐ Chuyển đổi số huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu VT, BCĐCĐS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Tứ

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số huyện ĐẮK R'LẤP năm 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **358**/QĐ-UBND ngày **18** tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện ĐẮK R'LẤP)

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2008/QĐ-UBND, ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 – 2025;
- Chương trình hành động số 17-CTr/HU, ngày 23/12/2021 của Huyện ủy Đắk R'Lấp về triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số huyện Đắk R'lấp đến năm 2025,

định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 47/QĐ-UBND, ngày 1/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023;

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022**

### **1. Những kết quả đạt được**

- Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 231/QĐ-UBND, ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông năm 2022; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- UBND huyện đã tập trung đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn huyện như: thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện (Quyết định số 1434/QĐ-UBND, ngày 03/6/2022 của UBND huyện); tham mưu Huyện ủy ban hành Chương trình hành động số 17-CTr/HU, ngày 23/12/2021 của Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, định hướng của Đảng, Nhà nước về phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số vào hoạt động quản lý của các cơ quan Nhà nước ở địa phương, cụ thể:

- Kế hoạch số 43/KH-UBND, ngày 08/3/2022 của UBND huyện về Chuyển đổi số và bảo đảm An toàn thông tin mạng năm 2022;

- Kế hoạch số 130/KH-UBND, ngày 12/8/202 của UBND huyện về Chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn

- Quyết định số 2248/QĐ-UBND, ngày 18/8/2022 của UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số huyện Đắk R'Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 135/KH-UBND, ngày 24/8/2022 của UBND huyện về Tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Đắk R'lấp giai đoạn 2022 -

2025, định hướng đến năm 2030.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số; đồng thời tổ chức phổ biến, quan triệt cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương biết để nâng cao nhận thức cũng như nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc triển khai chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số trong công tác lãnh chỉ đạo và thực thi công vụ.

- Công tác đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất để phục vụ quá trình triển khai chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số đã được quan tâm đầu tư; Tỷ lệ máy vi tính được trang bị cho cán bộ, công chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện và cấp xã đạt trên 99%; 11/11 xã, thị trấn đã được đầu tư phòng họp trực tuyến liên thông 4 cấp; cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã đã được đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính, đã triển khai áp dụng đối với các thủ tục hành chính đã được công bố dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên công dịch vụ công của tỉnh; Việc thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến đã được triển khai trên một số lĩnh vực. Đối với hạ tầng phục vụ công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: các cơ quan, đơn vị, địa phương đã bố trí máy vi tính để lưu trữ, soạn thảo các văn bản bí mật Nhà nước; tỷ lệ máy vi tính có cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung, các phần mềm diệt virus bản quyền khoảng 21%; một số cơ quan đã dùng các thiết bị lưu trữ bên ngoài như: ổ cứng di động, USB... để thực hiện công tác sao lưu dữ liệu định kỳ, nhằm đảm bảo dữ liệu được lưu trữ an toàn.

- Công tác bố trí nguồn nhân lực phục vụ cho công tác chuyển đổi số cấp huyện đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện quan tâm bố trí. Hiện nay số lượng cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước cấp huyện và UBND các xã, thị trấn đã được qua đào tạo, tập huấn cơ bản về ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành phục vụ trong công tác thực thi công vụ. Tỷ lệ cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương có chứng chỉ tin học cơ bản là 100%. Tỷ lệ cán bộ lãnh đạo của các cơ quan nhà nước áp dụng đầy đủ các phần mềm dùng chung của tỉnh phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ ước khoảng 80%.

- Công tác triển khai hoạt động về kinh tế số và xã hội số đã được quan tâm triển khai khá đồng bộ và có tính lan tỏa trong cán bộ, công chức và người

dân: Đã phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và một số ngành liên quan hướng dẫn các HTX, hộ sản xuất, kinh doanh quảng bá các sản phẩm của địa phương lên trên môi trường internet, đồng thời bán sản phẩm của địa phương trên các sàn thương mại điện tử như: Voso.vn, Posmak.vn; triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt... 100% các doanh nghiệp trên địa bàn huyện đã thực hiện khai báo thuế bằng hồ sơ điện tử. Tỷ lệ doanh nghiệp đã triển khai hóa đơn điện tử là 100%, tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể triển khai hóa đơn điện tử 100%; Đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng, đến nay, trên địa bàn huyện có 104 tổ, đạt tỷ lệ 100%.

- Đã tổ chức chỉ đạo, quán triệt đến 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện tiến cài đặt các nền tảng chuyển đổi số như: sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng bảo hiểm xã hội “VssID”, ứng dụng định danh điện tử VNeID.

- Một số địa phương đã phối hợp với các tổ chức tài chính, các doanh nghiệp viễn thông triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt cho bà con Nhân dân, tổ chức đăng ký cho các hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn huyện thực hiện thanh toán bằng mã QR Code, qua đó từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, hình thành thói quen thanh toán hóa đơn không dùng tiền mặt.

- Cổng thông tin điện tử huyện cung cấp thông tin, tuyên truyền thường xuyên các hoạt động chuyên ngành, cải cách hành chính, quản lý nhà nước. 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện và 100% UBND các xã, thị trấn sử dụng Phần mềm quản lý văn bản và điều hành tích hợp chữ ký số để phát hành văn bản ký số điện tử.

- Về công tác tuyên truyền Chuyển đổi số: UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Văn hóa – Thông tin, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc tuyên truyền nhiệm vụ Chuyển đổi số bằng nhiều hình thức như: Lồng ghép, đưa các nội dung, thông tin về Chuyển đổi số trong các buổi họp giao ban, họp định kỳ; trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương ở huyện; đặc biệt, viết các tin, bài, phóng sự phản ánh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, các trang mạng xã hội để người dân dễ dàng tiếp cận.

## **2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2022**

Năm 2022 là năm đầu tiên UBND tỉnh thực hiện đánh giá chỉ số mức độ chuyển đổi số tại các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Bộ chỉ số ban hành tại Quyết định số 1552/QĐ-UBND, ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh.

Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số năm 2022 do UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2205/QĐ-UBND, ngày 28/12/2022: UBND huyện Đăk R'Lấp được xếp hạng ở mức Trung bình với số điểm 638,33/1.000 điểm, xếp thứ 02/8 huyện, thành phố. Trong đó: các hoạt động về Chính quyền số, Kinh tế số, Nhân lực số, Hạ tầng số, Nhận thức số đạt thứ hạng cao; hoạt động Xã hội số đạt mức trung bình; hoạt động An toàn thông tin mạng, Thể chế số đạt thứ hạng thấp.

Kết quả thực hiện các tiêu chí thành phần có phụ lục kèm theo. Trong đó, các tiêu chí thành phần đạt thấp gồm:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Kết quả thực hiện năm 2022	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Về hoạt động Chính quyền số</b>			
1	Trang thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật	Đạt	Không đạt	Không đạt do không còn phù hợp với quy định mới
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ	80%	0,8%	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong năm chỉ có 131 hồ sơ
3	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến		0,55%	
4	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công	>95%	91%	Kết quả theo dõi của Văn phòng UBND tỉnh
5	Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được số hóa	Bắt đầu thực hiện từ ngày 01/12/2022	Chưa thực hiện	
6	Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan nhà nước cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh	50%	Chưa thực hiện	Tỉnh chưa triển khai
7	Tổng chi NSNN cho Chính quyền số	$\geq 1\%$	Khoảng 0,1%	
<b>II</b>	<b>Về Xã hội số</b>			

1	Số lượng người dân có danh tính số/tài khoản định danh điện tử		19.2%	
2	Số lượng người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại các ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	50%	31%	
3	Tỷ lệ người dân dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, đô thị thông minh		31%	
4	Tỷ lệ người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử		31%	
<b>III</b>	<b>Về An toàn thông tin mạng</b>			
1	Số lượng máy tính của CBCC được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc, diệt vi rút bản quyền và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng tỉnh	100 %	21, 4%	
2	Kinh phí cho hoạt động an toàn thông tin		Chưa thực hiện	

### 3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

#### a) Hạn chế:

- Lãnh đạo của một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn chưa quan tâm đến công tác triển khai chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số; công tác lãnh đạo đôn đốc, kiểm tra việc triển khai công tác chuyển đổi số thiếu thường xuyên và vẫn còn xem nhẹ vai trò của công tác chuyển đổi số.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền về chương trình chuyển đổi số vẫn chưa được các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, đại đa số bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vẫn chưa nhận thức được đầy đủ về công tác chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số.

- Một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa tập trung khai thác hết các chức năng tạo lập văn bản và phát hành văn bản qua mạng, công tác chỉ đạo, điều hành trong phần mềm Hồ sơ công việc... dẫn đến hiệu quả mang lại chưa cao.

- Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin vẫn chưa được chú trọng đúng mức, số lượng máy vi tính cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền

chiếm tỷ lệ chưa cao. Việc thực hiện cơ chế sao lưu dữ liệu một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa được chú trọng.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức thiếu thường xuyên; một số cơ quan bố trí cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT thiếu tính ổn định, do đó làm ảnh hưởng đến quá trình triển khai các hoạt động tin học hóa đạt kết quả không cao.

- Công tác điều tra, khảo sát số liệu đối với các tiêu chí trong xã hội số (người dân có điện thoại thông minh, thanh toán các dịch vụ điện, nước... không dùng tiền mặt...) là rất khó khăn, dẫn đến việc đưa ra các chỉ tiêu phù hợp trong kế hoạch phát triển về chuyển đổi số của huyện chỉ mang tính ước lượng.

*b) Nguyên nhân:*

- Nhận thức về chuyển đổi số của cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân và các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị chưa đầy đủ và còn nhiều hạn chế; Công tác tuyên truyền, phổ các chủ trương, chính sách của đảng, nhà nước về chuyển đổi số thiếu thường xuyên, nội dung và phương thức tổ chức tuyên truyền vẫn chưa đa dạng, phong phú.

- Vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác triển khai chuyển đổi số vẫn còn mờ nhạt, thiếu quan tâm.

- Nguồn lực dành cho đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử và thực hiện chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu phát triển;

- Công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số chưa theo kịp thực tiễn; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp chưa thật sự chặt chẽ.

- Vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt nam và các tổ chức đoàn thể chính trị chưa thực sự vào cuộc trong công tác chuyển đổi số, do đó công tác tuyên truyền phát huy vai trò chủ thể của người dân trong chuyển đổi số, nâng cao văn hóa và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường, xã hội còn nhiều hạn chế, chưa phát triển rộng rãi trong nhân dân.

- Tỷ lệ phủ sóng băng rộng di động 4G tại một số vùng sâu, vùng xa, vùng lõm chưa được quan tâm đầu tư nên vẫn còn một số thôn, bon chưa được phủ sóng như: Thôn 6, bon Pinao xã Nhân Đạo,...

- Kiến thức, kỹ năng số cơ bản của người dân còn hạn chế; tỷ lệ người dân có tài khoản thanh toán điện tử còn thấp.

*c) Bài học kinh nghiệm:*



- Coi trọng công tác quan triệt, thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, vai trò của chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà đến với toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Sự quyết tâm chính trị, vai trò vào cuộc của lãnh đạo các cấp, các ngành và hệ thống chính trị trong công tác chuyển đổi số; với quyết tâm của huyện Đắk R'Lấp là cần phải xác định rõ chuyển đổi số là “động lực” trong phát triển của huyện, chính quyền là tiên phong, trong đó chính quyền bao gồm cả cơ quan Đảng và Mặt trận, đoàn thể.

- Cần quan tâm đầu tư hạ tầng về nền tảng số, hạ tầng về công nghệ thông tin đủ mạnh để đáp ứng nhu cầu triển khai các nền tảng số được lan tỏa rộng rãi trong quần chúng nhân dân; Đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất, các trang thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm phục vụ các nhiệm vụ trong công tác xây dựng chính quyền số.

- Hình thành các dịch vụ đô thị thông minh của huyện nhằm nâng cao năng lực quản lý và thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội.

- Huy động sự tham gia vào cuộc của các doanh nghiệp viễn thông, các ngân hàng để nhằm hỗ trợ hạ tầng, nhân lực trong công tác triển khai chuyển đổi số trong nhân dân.

- Tăng cường xây dựng hệ thống dữ liệu chuyên ngành, lưu trữ tập trung nhằm phục vụ công tác quản lý, truy xuất dữ liệu nhằm hướng đến xây dựng thành công chính quyền số.

- Cần phải phát huy tinh thần chủ động của các doanh nghiệp, Hợp tác xã, các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong việc chuyển đổi mô hình chuyển đổi số trong các hoạt động kinh doanh như: quảng bá, bán sản phẩm và tiếp cận thị trường kinh doanh.

- Cần quan tâm chất lượng đội ngũ cán bộ đảm trách nhiệm vụ công tác chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị địa phương, thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao trình độ, năng lực về thực hiện công tác chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

### **III. KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023**

#### **1. Mục tiêu:**

- 100% các giải pháp nâng cao nhận thức chuyển đổi số theo kế hoạch được triển khai.

- 100% các văn bản đảm bảo Thẻ chế số được ban hành.
- Triển khai nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.
- Trên 70% mạng, máy tính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện được triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tuân thủ theo quy định của tỉnh.
- 100% các hệ thống thông tin được đánh giá cấp độ an toàn thông tin và triển khai theo giải pháp dùng chung của tỉnh.
- 100% cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện vận hành các nền tảng số phục vụ xây dựng chính quyền số theo định hướng của tỉnh.
- 50% Báo cáo thực hiện trên Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh
- Tối thiểu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được thanh toán phí, lệ phí bằng hình thức thanh toán điện tử đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp huyện được hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử.
- Tối thiểu 70% hồ sơ trực tuyến phát sinh trên tổng số hồ sơ phát sinh trong năm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và tối thiểu 30% hồ sơ trực tuyến phát sinh trên tổng số hồ sơ phát sinh trong năm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.
- 50% xử lý thủ tục trực tuyến được thực hiện trên môi trường mạng; số hóa tối thiểu 10% hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm.
- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính trên Dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.
- Tối thiểu 20% cuộc họp trực tuyến được triển khai trên tổng số cuộc họp của UBND huyện triển khai trong năm.
- 80% người dân trên địa bàn từ 15 tuổi trở lên có sử dụng điện thoại thông minh.
- 75% hộ gia đình trên địa bàn có kết nối internet băng thông rộng
- 90% hộ gia đình trên địa bàn có sử dụng điện thoại thông minh.
- 100% Tổ Công nghệ số cộng đồng tập huấn nghiệp vụ.

- 100% Công chức, viên chức được tham gia các chương trình tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số.

- Tối thiểu 50% người dân trên địa bàn được hỗ trợ hướng dẫn tiếp cận nền tảng đào tạo trực tuyến Quốc gia nâng cao nhận thức và kỹ năng số.

- Thị trấn Kiến Đức triển khai lắp bản địa chỉ số cho các cơ quan, đơn vị, hộ gia đình trên cơ sở kế thừa dữ liệu số tại địa chỉ <https://diachiso.gov.vn>.

- 75% người dân có điện thoại thông minh trên địa bàn được hỗ trợ tạo lập tài khoản định danh điện tử.

- Trên 90% trường học, bệnh viện triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

- 80% người dân sử dụng ứng dụng định danh số, Đăk Nông - C

- 50% người dân trên địa bàn được kích hoạt tài khoản thanh toán số

- 50% doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn có triển khai hình thức chấp nhận thanh toán trực tuyến bằng mã QR.

- 20% -30% nội dung triển khai hoàn thành trong nội dung triển khai Mô hình thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 tại xã Nhân Cơ.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho các hoạt động Chuyển đổi số, phấn đấu đạt tối thiểu 1% nguồn NSNN chi cho hoạt động Chuyển đổi số.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí thành phần đã đạt được trong năm 2022.

## **2. Nhiệm vụ trọng tâm**

- Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản của chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số của Trung ương, tỉnh và của huyện trong năm 2023. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các chương trình, kế hoạch về triển khai công tác chuyển đổi số đảm bảo với các mục tiêu, chỉ tiêu của tỉnh và huyện đề ra, đồng thời phải phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp huyện định kỳ theo quý tổ chức cuộc họp đánh giá công tác triển khai chuyển đổi số trên địa bàn huyện và tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp tỉnh.

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống Trang thông tin điện tử huyện, hệ thống truyền thanh huyện và truyền thanh cấp xã các chủ trương, đường lối

của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác chuyển đổi số; đồng thời tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về vị trí và tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số đối với việc phát triển kinh tế-xã hội của địa phương cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- Ban hành các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia vào dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia vào giao dịch các thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị địa phương, tại Bộ phận tiếp nhận trả kết quả các cấp để có giải pháp đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với tiến trình áp dụng các chương trình chuyển đổi số của tỉnh và của huyện trong thời gian tới.

- Bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an toàn thông tin (cấp huyện) và Bố trí cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin đảm bảo trình độ, năng lực; Tổ chức các lớp tập huấn cho các bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin cấp huyện, cấp xã và các thành viên trong Tổ công nghệ số cộng đồng nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng về công tác chuyển đổi số;

- Tổ chức triển khai các hoạt động về xây dựng chính quyền số như: triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong việc giải quyết thủ tục hành chính giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; tăng cường ưu tiên các cuộc họp trực tuyến, các cuộc họp không sử dụng tài liệu giấy; thực hiện công tác báo cáo số đảm bảo nội dung, thời gian quy định của tỉnh và các sở ngành cấp trên; tăng cường cập nhật dữ liệu về các hoạt động chuyển đổi số lên kho dữ liệu dùng chung trên cổng dữ liệu mở tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động thúc đẩy phát triển kinh tế số: Triển khai hoạt động thanh toán của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán trực tuyến bằng mã QR; Hướng dẫn giúp doanh nghiệp, Hợp tác xã, các cơ sở kinh doanh tham gia cung cấp sản phẩm dịch vụ lên các sàn thương mại điện tử, tối thiểu tham gia các sàn có định hướng Quốc gia và tỉnh bao gồm: Chợ Số, Postmart, Voso; chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện có sử dụng ví điện tử các dịch vụ cơ bản như: điện, nước, viễn thông...;

- Triển khai các hoạt động thúc đẩy phát triển xã hội số: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền vận động, khuyến khích người dân sử dụng ví điện tử; ứng

dụng bảo hiểm xã hội “VssID”; ứng dụng định danh điện tử VNeID; triển khai lắp bảng địa chỉ số đối với các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị tại địa phương.

- Tổ chức triển khai Mô hình thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 tại xã Nhân Cơ, trong đó tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số; Xây dựng các hệ thống thông tin tích hợp phục vụ cho xã hội số; Xây dựng và phát triển kinh tế số.

*(Chi tiết nhiệm vụ có Phụ lục kèm theo)*

### **3. Các giải pháp thực hiện**

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; gắn nhiệm vụ chuyển đổi số trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị hằng năm của đơn vị, địa phương. Chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt thường xuyên chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, đảng viên, người dân và doanh nghiệp để nhận thức đúng về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong tình hình mới.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với công tác chuyển đổi số của địa phương. Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia quá trình chuyển đổi số, tích cực ứng dụng thành quả của cuộc Cách mạng lần thứ tư phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh, gắn với nâng cao ý thức và kỹ năng tự bảo vệ dữ liệu, thông tin cá nhân trên môi trường số.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình chuyển đổi số quốc gia và các cơ chế, chính sách của Trung ương về chiến lược phát triển chính phủ số, chiến lược phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

- Tăng cường công tác đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhằm tạo nền tảng cho việc triển khai áp dụng các nền tảng chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Lựa chọn một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số để cung cấp trải nghiệm mới, mang lại giá trị cho người dân, doanh nghiệp. Tập trung ưu tiên chuyển đổi số trong quá trình xây dựng chính quyền điện tử hướng đến phát triển chính quyền số, phát triển một số dịch vụ thông minh phục vụ trong quá

trình phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Các ngành, địa phương xây dựng các chương trình, dự án hỗ trợ các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh triển khai ứng dụng các nền tảng số trong hoạt động quảng bá, giới thiệu và kinh doanh sản phẩm như: sàn thương mại điện tử Voso.vn và Postmart.vn; hướng tới đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, du lịch của địa phương trên các sàn thương mại điện tử thông qua các doanh nghiệp bưu chính; bên cạnh đó tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các doanh nghiệp và các mô hình kinh tế tập thể trên địa bàn huyện triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người tiêu dùng.

- Huy động, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Trong đó, vận động, huy động hiệu quả hơn nữa nguồn lực xã hội hóa, nhất là từ khu vực kinh tế tư nhân thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển chuyển đổi số

- Tạo cơ chế thu hút, bồi dưỡng cho đội ngũ chuyên trách và phụ trách về công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên cử đội ngũ chuyên trách và phụ trách về công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công nghệ thông tin, ứng dụng các nền tảng về chuyển đổi số.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

##### **4.1. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo tăng cường việc triển khai thực hiện cơ chế chuyển đổi việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp sang tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã, thị trấn. Phối hợp Bưu điện Đắk R'Lấp triển khai dịch vụ bưu chính công ích trong quá trình tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện một cách nghiêm túc và có hiệu quả.

- Phối hợp các cơ quan tăng cường cập nhật tin, bài, video, phóng sự lên chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Trang thông tin điện tử huyện, kênh Zalo nhằm nâng cao công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và các ứng dụng dịch vụ thông minh đến với người dân.

- Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện cấu hình quy trình điện tử áp dụng trên hệ thống phần mềm Dịch vụ công tập trung đối với 100% thủ tục

hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện

- Chủ trì phối hợp các phòng chuyên môn rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính phù hợp để tham mưu UBND huyện đề xuất UBND tỉnh công bố dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính đảm bảo chỉ tiêu của Kế hoạch đề ra.

- Tham mưu UBND huyện xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình thực hiện chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn, vận hành và triển khai có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác báo số lên trang báo cáo số của tỉnh, Chính phủ đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Đầu mối liên lạc với Ban Cơ yếu Chính phủ để đăng ký chữ ký số chuyên dụng trong các Cơ quan nhà nước địa bàn huyện; hỗ trợ tập huấn chữ ký số.

- Trực tiếp hỗ trợ triển khai và hỗ trợ kỹ thuật vận hành Bộ phận Tiếp nhận Trả kết quả các xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đảm bảo UBND các xã, thị trấn triển khai xây dựng Trang thông tin điện tử hoạt động đảm bảo theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ về quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Chủ trì phối hợp Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện bố trí kinh phí nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện.

- Tham mưu, đề xuất UBND huyện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp UBND xã Nhân Cơ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung trong quá trình triển khai Mô hình thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

#### **4.2. Phòng Văn hóa và Thông tin:**

- Tham mưu UBND huyện công tác đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch. Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến, tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn về công tác chuyển

đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng các dịch vụ đô thị thông minh.

- Phối hợp các địa phương tổ chức điều tra, khảo sát số liệu về các chỉ tiêu về xã hội số như: tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng VneID, VssID, tài khoản thanh toán số.

- Phối hợp UBND xã Nhân Cơ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung trong quá trình triển khai Mô hình thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND huyện tham mưu các cuộc họp của Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp huyện định kỳ theo quý, 06 tháng, năm, tổng hợp tình hình triển khai kế hoạch hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về UBND huyện.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá chấm điểm xây dựng chính quyền số cấp huyện năm 2023.

#### **4.3. Phòng Nội vụ:**

- Tiến hành rà soát, đánh giá và có đề xuất bổ sung nguồn nhân lực có chuyên môn công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số, xây dựng phát triển chính quyền số và dịch vụ thông minh trên địa bàn huyện.

- Tham mưu các văn bản chỉ đạo triển khai việc cập nhật đầy đủ hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức lên hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh và của Bộ theo kế hoạch đề ra.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch Cải cách hành chính gắn với kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính quyền số nhằm nâng cao công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

#### **4.4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:**

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông tham mưu UBND huyện chương trình hỗ trợ đưa sản phẩm nông nghiệp của Hợp tác xã trên địa bàn huyện lên sàn thương mại điện tử Voso.vn và Posmark.vn.

#### **4.5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân và các hợp tác xã tiếp cận các ứng dụng số, sàn thương mại điện tử nhằm giúp chủ động về đầu ra cho nông sản, đặc sản của địa phương, góp phần tạo nền kinh tế nông nghiệp bền vững.



#### **4.6. Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

- Ứng dụng các phần mềm quản lý, giảng dạy và học tập trên địa bàn huyện để hỗ trợ dạy và học trực tuyến; ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

- Triển khai Kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục, phần đầu năm 2023 đạt trên 90% các cơ sở giáo dục áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

#### **4.7. Trung tâm Y tế huyện:**

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, chỉ đạo các cơ sở y tế áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt khi khám, chữa bệnh. Triển khai hiệu quả các ứng dụng quản lý khai báo y tế, xét nghiệm, quản lý ca bệnh, quản lý điều trị bệnh nhân...

#### **4.8. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:**

- Hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho các đài truyền thanh các xã, thị trấn trong việc đầu tư mới hệ thống đài truyền thanh theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Xây dựng chuyên mục “*Chuyển đổi số huyện Đăk R’Láp*” trên Đài truyền thanh huyện; tuyên truyền trực quan, tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược liên quan đến chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng dịch vụ đô thị thông minh.

#### **4.9. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện chương trình, kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện.

#### **4.10. Đề nghị UBMTTQVN huyện và các Hội, Đoàn thể:**

Tuyên truyền phát huy vai trò chủ thể của người dân trong chuyển đổi số, nâng cao văn hóa khai thác và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết đảm bảo an toàn thông tin cho người sử dụng

#### **4.11. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện:**

Chủ động chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Phối hợp các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thí điểm truyền thông số, dịch vụ số, các giải pháp công nghệ mới, mô hình mới cho các đơn vị trên địa bàn

huyện.

#### **4.12.UBND các xã, thị trấn:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số, phát triển chính quyền số năm 2023; tranh thủ các nguồn lực của cấp trên và nguồn lực của địa phương để triển khai các nội dung, chương trình chuyển đổi số theo kế hoạch của UBND huyện và của địa phương.

- Tăng cường triển khai áp dụng thực hiện cơ chế chuyển đổi việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp sang tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; tích cực hướng dẫn và vận động người dân, doanh nghiệp ứng dụng vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, đồng thời áp dụng thanh toán phí, lệ phí bằng hình thức thanh toán điện tử .

- Tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng Hệ thống đài truyền thanh, đồng thời tùy vào tình hình hiện trạng để đề xuất bố trí nguồn kinh phí của địa phương, kinh phí của huyện để lập dự án đầu tư hệ thống đài truyền thanh theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác lắp biển địa chỉ số cho các cơ quan, đơn vị, hộ dân tại địa phương mình theo văn bản chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Quyết định Số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số và Công văn số 4622/BTTTT ngày 16/9/2022 về việc ban hành mẫu biển và hướng dẫn thực hiện thông báo, gắn biển địa chỉ số tại địa phương

- Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực, chủ động tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn cho người dân về ứng dụng các nền tảng số phục vụ trong đời sống xã hội, phát triển kinh tế; góp phần tích cực thay đổi nhận thức và thói quen của người dân trong việc ứng dụng công nghệ số, nâng cao kiến thức về kỹ năng số.

- Tổ chức quá triệt, tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức và người dân trong xã, thị trấn hiểu được ý nghĩa, vị trí, vai trò của công tác chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội trên hệ thống đài truyền thanh, trên các trang mạng xã hội, thông qua Hội nghị, cuộc họp, các lớp tập huấn... Vận động 100% người dân trong độ tuổi lao động của xã, thị trấn sử dụng điện thoại thông minh cài đặt các ứng dụng ví điện tử, ứng dụng “Sổ sức khỏe điện tử”, ứng dụng bảo hiểm xã hội “VssID”, ứng dụng định danh điện tử VneID và mở tài khoản thanh toán trực tuyến.

- Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, Hợp tác xã để quảng bá hình ảnh, thông tin, sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa đặc trưng của địa phương lên môi trường mạng và các sàn thương mại điện tử.

- UBND xã Nhân Cơ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai Mô hình thí điểm thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 khi có quyết định phê duyệt triển khai thí điểm Mô hình của cấp trên.

#### **4.13. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan:**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu xây dựng các chương trình, dự án chuyển đổi số, phát triển chính quyền số theo ngành, lĩnh vực trình UBND huyện phê duyệt, triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về Văn phòng HĐND và UBND huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./.

## PHỤ LỤC

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ HUYỆN ĐẮK R'LẤP NĂM 2023**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2023 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Môi trường pháp lý</b>				
1	Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI)	Phòng Văn hóa – Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
<b>II</b>	<b>Phát triển Chính quyền số</b>				
	<i>Phát triển hạ tầng kỹ thuật</i>				
2	Nâng cấp hạ tầng máy tính, thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối, thiết bị an toàn thông tin, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên	
3	Hoàn thiện, nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện; Xây dựng hệ thống hợp không giấy tờ của UBND huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện			
	<i>Phát triển các hệ thống nền tảng, dữ liệu</i>				
4	Triển khai các nền tảng từ Trung ương, tỉnh	Phòng Văn hóa – Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
	<i>Phát triển các ứng dụng, dịch vụ</i>				
5	Duy trì và nâng cao hiệu quả sử dụng Hệ thống quản lý và điều hành văn bản của tỉnh; Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
6	Số hóa tài liệu lưu trữ theo Kế hoạch số 847/KH-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	

		xã, thị trấn			
7	Triển khai báo cáo qua hệ thống thông tin kinh tế - chính trị tỉnh Đắk Nông	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Theo KH của UBND tỉnh	
8	Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên	
	<i>Bảo đảm an toàn thông tin</i>				
9	Duy trì hệ thống phòng, chống mã độc; triển khai các phần mềm chống virus có bản quyền và các văn bản hướng dẫn cấp trên	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên	
	<i>Tuyên truyền nâng cao nhận thức - Phát triển nguồn nhân lực</i>				
10	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Thường xuyên	
11	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về Chuyển đổi số	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Văn hóa – Thông tin; Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
12	Phổ biến, tuyên truyền về tình hình triển khai, định hướng chuyển đổi số	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn		Thường xuyên	
<b>III</b>	<b>Phát triển Xã hội số</b>				
13	Phổ cập điện thoại thông minh và cáp quang băng rộng	UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp viễn thông		Thường xuyên	
14	Phổ cập an toàn thông tin mạng toàn dân theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa – Thông tin; Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	

15	Phổ cập hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Trung tâm Y tế huyện	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
16	Phổ cập dạy học trực tuyến theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thanh toán trực tuyến trong các đơn vị trường học	Phòng Giáo dục và Đào tạo		Thường xuyên	
<b>IV</b>	<b>Các hoạt động khác</b>				
17	Tổ chức các đoàn công tác làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương để đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra	Phòng Văn hóa – Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
18	Họp Sơ kết 6 tháng và Tổng kết cuối năm họp trực tuyến với Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp tỉnh.	Phòng Văn hóa – Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn		